

theo quân lệnh. — Tám cánh binh tinh nguyện Ma-cédoniens lúc sửa soạn xuất chinh, đang tuyến hành trong thế lâm. Tám cánh binh này có người Arméniens và Russes (Nga-la-tu) ở trong. — Binh Monténégrins chiến Alessio, Giovanni và Dimedun. — Binh Serbes và Monténégrins kéo tới thành Dinkova một lượt.

Turquie dẫn binh tới thành Chatalia hăng hà sa số dặng quyết chiến. — Bulgares kéo binh gần Demichissar rất gấp. — Vua nước Grèce ban chiếu chiểu tập binh lưu hậu.

Binh thủy Grecs chiếm Tenédes. — Điện-tín Pétersbourg báo rằng mười người Nga-la-tu thiện nghệ kỹ-cơ-khi-dăng-ván, đã qua Bulgarie. Binh Serbes chiếm đất Kruchev. — Tin Monastir báo rằng mười lăm ngàn binh Grecs và Serbes tấn cận thành Salonique. Đức hoàn Grecs ký cho tới ngày thứ hai, Turcs phải lui hàng. — Theo lời điện-tín Constantinople, thế khi lúc binh Bulgares thủ thắng tại

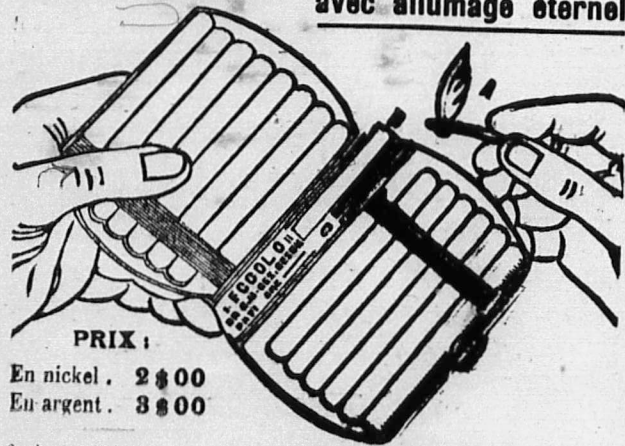
Constantinople, bộ nhà nước Turquie đời đó về Đông-kinh. — Ý Serbie muốn cho dựng hây khẩu Adriatique lâm. Grecs bị binh Turcs đánh tại Banitzza phải thối binh. — Turquie nhứt định hớn chiến, báo tin dật thắng cũng nhiều.

Tin Bucharest báo rằng bộ khi thành Andrinople giải vây dặng. — Điện-tín Constantinople nói rằng Pacha gửi tin về cho nhà nước tỏ tình binh lính quyết tử chiến; cả đạo binh thế lỏng thắng trận hay là tử trận quyết chẳng thôi lui.

Năm vị sứ thần đến bàn luận với quan Đại-thần và quan Thông-lãnh-sự ngoại ban Turcs dặng mà lo việc bảo toàn bá tánh và tình việc giải hòa.

Hoan-tử Orsika, ừc vì bị nhà nước Albanie đoạt quyền, đến thành Athènes nước Grèce xin ra mặt cực-phản-dại-thần Vénizelos, cực-phản-dại-thần không khàng chịu. Chư-Cường-thạnh-quốc đang luận nghị hòa-biểu của Turquie mới đệ tới nữa, hòa-biểu thứ nhứt bị bắt.

ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle Le Porte-Cigarettes avec allumage éternel



PRIX :
En nickel . 2 \$ 00
En argent . 3 \$ 00

Seul dépositaire: **A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON**

AUCUN MÉCANISME

Pas besoin de réparations

Pas de ratés

dans l'allumage

MODE D'EMPLOI

Après avoir tiré dehors le bouchon A, on remplit de benzine le récipient B. Pour l'allumage, passer le bouchon A sur le briquet à fer carrique C.

SAIGON. — Imp. de l'OPINION

Le Gérant: Léon ISIDORE

L'Administrateur:
[Signature]

NÔNG-CO MÍN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BAN NHỰT TRÌNH	Chủ nh: CANAVAGGIO	ANNONCES
Một năm 6 \$ 00	Chủ Bút: LÊ-HOÀNG-MU	1ère et 2e Pages... le cent. 3 \$ 00
Sáu tháng 4 00	Đường PELLERIN, Số 140	Autres pages..... le cent. 1 50
Mỗi số 0 10	SAIGON	

Mục lục

- | | |
|--------------------------------|-------------------------|
| 1 — Giá lúa — giá bạc. | 7 — Chúc ngòn |
| 2 — Nông dưong luận | 8 — Ngoại-quốc tân văn. |
| 3 — Phu thế ngụ luận. | 9 — Thời sự. |
| 4 — Khuyến trợ (nữ học trường) | 10 — Nhân dân. |
| 5 — Phong hóa tiệm khai | 11 — Bảo tố |
| 6 — Nông vụ | 12 — Hà-Hương. |
| | 13 — Napoléon. |

LỜI RAO :

Cấm rút thi-phủ, truyện tích trong chương trình N. C. M. Đ. đem vào chỗ khác hoặc in ra làm nguyên bản.

GIA LÚA

Lúa chò tới tại nhà máy Chợ-lớn bán 3 đồng 40 cho tới 3 đồng 50.

GIÁ BẠC

Ngày mồng 21 tháng mười một Langsa bạc định giá như vậy :

Hàng Đông-Dương an	2 1.584/2
Hàng Hongkong Shanghai	2 584/2
Hàng Chartered Bank	2 584/2
Giá Nhà-nước	2 60

Nông thu'ong luận

Causerie sur l'agriculture et le commerce de riz

Kj trước có nói sơ về việc lúa gạo hạ giá, phải lo lúa trời quá giá củ năm đóng. Nay giá lúa đã trở lên tới ba đồng sáu ba đồng bảy rồi đó. Tháng này nhiều chỗ đã gặt lúa sớm, lẽ gì giá lúa hạ còn ba đồng, nếu không xuống nữa thì bnh, có đâu trở lên là làm sao? Vì bởi coi mùa lúa không khá.

Lông đầu mùa, bị hạn; sau lại mưa đều trời, ngộ nhờ mưa thành vượng, hay đầu mưa già quá, lại thêm nước sông tràn, một lúc đó hao hớt cũng đã nhiều; nông-phu lo đập dậm lại, kể bị hạn nửa. — Nếu trời đức mưa thẳng như vậy mùa màng còn chi mà kể. Nông-phu đâu đó đều sâu chí, lo lắng muôn phần, xét lại năm ngoái năm kia đều thất năm nay cũng nửa mai nữa, thì từ năm 1909 cho tới 1913 trúng có một mùa mà thôi. — Phải chi năm nay trời mưa rắng qua

lối rằm tháng chạp langsa, lúa mùa có tới nổi hư hại gì, bởi lúa mùa cấy vừa xong, trời vợi giũt mưa quá ưc. — Máy ông phú gia lúa còn đầy vựa khuyên chớ hớp tốp bán làm gì, đầu lúa sớm trúng bao nhiêu, cũng vựa lại đó đã. Nếu bán đó bán tháo ngày sau không lúa mà dùng, đầu có tiền trả giá bằng hai, cũng là không có lúa, Máy ông phú gia nghĩ rằng hai năm trước muốn dân chiệu cơ hàng biết máy, năm này xin các ông-bầy tích cực mà phòng cơ, chẳng phải khuyên các ông trừ lúa để mà cho dân, song trừ để lúc ngặt-nghèo bán cho dân làm phước. Bán cho nhà máy cũng là bán, bán cho Annam cũng là bán, khác có một điều bán trước bán sau, khác có một điều thương đồng bào làm nhơn mà tích trữ. Nếu các ông tưởng bỏ bán hết, nhà máy mua chớ ngoại ban, chừng tháng hai tháng ba ruồi có thất mùa, Nam-kj lúa đầu mà chi dụng. Có phải là lúa lên cao gạo kém, chớn đóng diên cam khổ biết ngàn nào; chi bằng các ông lấy lòng nhơn, tích trữ ngày sau cứu giúp. Chừng đó các ông bán cũng lấy tiền mà dựng phước, giúp cho nông-phu chi độ thể nhi, làm như vậy tuy chẳng đi chùa đố-thích đố-thiên, nhưng mà cổ đức sáng để cho con cháu.

Phu thê ngu luận

(Tiếp theo)

LUẬN VIỆC THỨ NHÌ

Em nghiệm tột chẳng chi có phước, cho bằng giúp đỡ nên người. Đem cúng chùa thì thấy Sài họ xoi, chớ không thấy Phật ăn bao thươ? Đả sấm nhà họ ở, lại sảng của họ xai,

Ruồi mình có một mai, thì bắt quá họ dùm siêu độ. Ngbi cho cũng cơ ảng ngộ! Nói cho lắm họ phiền. Ôi! Thoán-mãng lo đến cõi Tây-thiên, mà quên lưng xát còn Nam-tj!!! Chớ chi xét tận nhơn tận nghĩa, thì ra ơn giúp xóm giúp giềng. Ấy mới là làm phước làm duyên, sau mới chắc có vay có trả. Em cháu gái biết may biết và lại còn thêm biết chữ biết nghề. Không lẽ nào mà nó u mê, ơn gây dựng không lo đến đáp. Đầu phững cái Chùa xây Tháp, chẳng qua khoe phước cầu danh. Xứ Tây-thiên là chỗ Phật sanh, trong lịch sử này còn để tích. Đầu cho dâng Thích cũng mượn đạo nhơ. Kinh An-độ mấy pho chữ Chà-và rất chấy. Triệu Hớn-Minh các sai, mới phiên dịch Đường-văn. Đạo nhơ giữ năm hàng, Đạo Phật gìn ngũ giới. Đạo không có sai, song sai tại mình. Theo Tân-thời khuyên chớ chấp kinh; cái chùa lớn xét thua trường lớn??? Xem Trung-hoa Tắt-hôn, dùng chùa dạy học trò; sao mình chẳng sánh so, cứ khu-khẩu cứng mãi. Nhìn tiền nười thầy Sài, bỏ qua phía học đòng. Chẳng bao lâu cũng thấy Tây-phương, nếu học giỏi đâu được hết!!! Chớ cũng bạc rồi trông mình chết! Đặng câu hôn mau rồi Tây-phương. Không biết ai có chịu đem dượng, hay là giac nửa chừng rồi bỏ??? Chớ chi mình còn nhỏ, học cho đủ tài nghề; xin có phép Quan phé, rồi đong qua An-độ. Hoặc đi tàu đi bộ, chừng vài tháng tới rồi, đặng xem chỗ Phật ngồi, coi có vui hay chẳng? Ôi! Hề lời nói thẳng, thì trái lỗ tai! Phải chi em đổi gái làm trai, khỏi việc lấy chồng cho khổ? Đặng giả Sài đi quyền các chỗ; giới cát chùa, lấy của cất trường. Đầu cho họ bị gạt lường, cũng nam-mô mà chịu. Còn khá hơn người giới diệu, quyền tiền rồi để xai riêng; thấy họ mắc dính thiên, cũng đó thừa làm phước!

Trường học thí đêm ngày ao-ước, mà

ngóng trông ai mở mang; nghĩ vậy nên phải riêng than. Anh nó nghĩ coi phải quấy?

Ông rằng :

Em là gái hãy còn xa thấy, ta là trai bá chẳng gán suy. Thời thời! Để ta dạy việc thứ nhì, cho bậu nghe đặc thát.

Luận việc thứ nhì.

Và chẳng: Ngày nay đã giao thông vạng-quốc, thì ngó buôn bực nhứt đòng thời; muốn cho một vốn bốn lời, phải rắng năng may dầy dè. Có nghề chi mạnh mẽ, cho sánh kiếp nghề buôn. Bên Đại-tây nhiều hãng máy trăm muôn; xứ Mj-quốc hiem nhà vải chục triệu. Xứ gần đây dễ hiểu, là Chợ-lớn Sài-gòn. Nhà máy xay bạc vốn cả trăm muôn, hãng xe-lửa phân hùn bầm mấy triệu; nhà buôn chi chẳng thiếu, đầu vốn lớn vô cùng.

Đầu ta thích kỹ trung, là việc buôn nhỏ-nhỏ. Bởi nghề ấy mình chưa máy rỏ, phải học tập mới rành. Ngoại-quốc đã buôn bán cơ danh, Annam hãy kinh dinh mới học. Trên Nhà-tước Langsa bảo bọc, cho hay thầy sảng, của mình. Dưới này toan rỏ nghĩa văn-minh; bắt chước khách Trung-huê buôn bán. Trong thôn lạc cũng nên lập quán; rú đong hương kẻ ít người nhiều. Hề cội bên thì gió khốxiêu, bằng vốn lớn ắc không sợ lỗ. Phạm tập nghề thương cơ, lấy chữ tín làm đầu, của nhiều người chẳng phải để đầu, giữ sổ sách phân minh mới đặng?

Nhưng mà: Sức yếu đừng ba a bùng nặng, tài còn non mựa chớ đá cao? Mới tập nhẩy tập nhào, phải bị sabitê. Song bên chí học đời kẻ thê, khá rắng công bì với Chệt Tàu. Họ mới qua có chú nào giàu, ban đầu hãy mua bùng bán bọ. Ngồi quanh bên góc chợ, gỏ lóc-cốc len-ken. Những cánh-chi hột-sen, cùng hoàng-xa hóa-xáng. (1) Vậy mà chừng

(1) Các chữ ban đầu phợng rang, hay rao nam-xuối hoá-xanh, chữ là nam-nhũ hos-sanh, mbi nghe xa như: hoàng-xa phá-xáng?

lì thàng, thọc tháy hùt điếu bình. Minh dòm coi lại người mình, quạ chắc ít ai bên chí; tại tánh hay tự khí, chề buôn vậy là hèn! Chớ ví như đầu lạ sau quen, có buôn nhỏ ra to mới chắc. Việc rõ ràng trước mắt, ghé chẳng giấu sau lưng, họ hay hơn nhờ hai chữ hẹp quán, mình thua thiệt vì không đoàn thể. Thói tật đó riêng mình cho dễ, dạ hêm nghi mấy thuở mà xong. Họ sao hay góp gió làm đông, mình há chẳng nhiều tay nên bộp; cẳng quyền lợi để cho họ thộp, mà không lo giành lại ít nhiều; bạc về Tàu chẳng biết bao nhiêu? Hỏi của ấy ở đâu vậy há??? Thì những là tôm cá; cùng lúa gạo gổ cây. Đó thổ sản bên này, huê lợi về tay họ.

Xét cho rồi việc nọ, mới ước rõ đều này, ví như trong các chợ mình đây, đều có lập nhà buôn Nam-việt, để trừ đồ đủ thiệt, như tiệm Khách tiệm Tây. Chốn Châu-thành thì tiệm chánh tại đây, còn nơi thôn lạc thì chiara quán gánh. Bán đủ vãi bỏ nhiều lãnh, cùng là tạp hóa cần dùng, đều cũng là một vốn chung cùng, cho tiệm nổi giao thông buôn bán. Hễ ban đầu khai sáng, chỉ cho khỏi gian-nan, khá bền chí gấn gan, thì lâu ngày ăc thuộc.

Như chẳng tính bề chung cuộc, ai có tiền nên lập quán riêng. Đặng học lần mua bán cho quen, sau thành thuộc ra tranh lợi lớn. Già tí ghe có trốn, thêm thuận nước quen dăng. Phạm trong việc bán hàng, ngoài dễ mà cũng khó. Để cứ lệ chấp tay đứng ngó, khó không làm sao thấy được khôn. Vậy ước trông trong chỗ hương-thôn, xa chợ búa cũng nên lập quán, Đặng tập lần buôn bán, như mới học A.B., hầu cho dặng thiện nghề. Rồi sẽ ư cơ nghiệp. Đàng thương-mãi thiên trùng vạn điệp, giai bao giờ tột nghĩa đặng đâu? Ngươi ngoại bang kẻ nhiệm mưu sâu, mình mới lập bày còn quê-vùng. Phải gia tâm một bụng, mà e ia bớt lợi quyền. Dạy khôn nhờ eo dồng uển, tục khéo phải liêu tâm bạc; ban đầu hãy bán đồ xịch-xạt; như vãi-

bỏ, hộp-quẹt, đèn, dầu; giấy, thuốc, cau, trầu, trà, đường, bánh, cơm. Cùng là đồ gốm; nôi, trạch, việm, siêu. Vốn liếng chẳng bao nhiêu, song vật dùng thường bữa. Chừng gây ra khá nửa, sẽ buôn lựa bán hàng. Vậy còn hơn đi bán đậu phộng rang; vậy còn khá hơn rao: Dầu-chá-quay.

Phàm việc buôn cả thảy, nét cần kiệm làm dầu, tuy thương-nhơn-đa-trá mặc dầu; (1) song thành tín thì nhiều chỗ chuộng; nhưt sớm cùng nhl muộn, nghĩa là hữu chí sự cãnh thành. Cũng như việc học hành, phải dầy công mới khá,

Nghề bán buôn rộng quá; Ta ước nhón bấy nhiêu? Hãy còn trang đại trí rõ nhiều, chừng tập được thói chí chỗ dạy, »

Vợ rằng:

Anh nói vậy thì em nghe vậy, việc kinh thương là quân đại vô cùng, cho tiếng gọi buôn chung, anh chỉ đó là làm quán-cóc.

(Sau tiếp)

Khuyến trợ

Nữ'-hoc-tru'o'ng

Trong Hội-Hữu Phu-nhơn có nhiều bà đã từng phụ phó-ly trong cõi Đông-dương, nên nay ra ơn đặt bày khuyến-trợ gởi cho nhi nữ Pháp-quốc xin phụ giúp cuộc giáo-huấn nhi nữ Annam.

(1) ke buôn bán ít nơi thiệt, vì giá 0\$30 phải nói 0\$32 mà bán, chớ không phải là dôi trả, mà gát chúng. Phải nhớ đừng có hiểu lầm;

Hội-Hữu Phu-nhơn đã có xin phép phủ quyền các trường trong thành Paris, lấy tiền nhập lại với số bạc Nam-kj đã quyên lập nữ trường tại Saigon.

Đại-phái quan Paul Paris cũng tận tâm kiệt lực như hàng các quan trong cõi Đông-dương vậy; người mới gởi chỉ đến quan Đô-giám Huấn-đạo xin phép quyền tiền trong các Quốc-tử-giám Đại-pháp.

Bài khuyến-trợ của Hội-Hữu Phu-nhơn đặt như vậy:

Các nhi nữ ôi!

Pháp-quốc ta có miếng Thuộc-địa Cách mấy vời ở phía trời Đông Xứ Nam-kj người rộng trí thông An-nam thiệt khéo khôn nhâm lệ. Đó cũng có đủ cha đủ mẹ Như song thân của trẻ chơn này Đó nữ nhi đông số như bấy

Nhưng mà:

Tiếng nói khác, áo quần may cũng khác. Bề yêu chuộng giống bầy in tạc Ham hồ đàng tấn phát văn chương

Bây nghĩ mà coi:

Đất Saigon không mấy học trường Xét cạn lẽ thương đã khôn xiết Tâm muốn dấn, 102 bản viết. Mấy hạt kia chưa thiết lập trường. Thấy chúng bầy học rõ mọi đường Nó ước phải dặng bường bày vậy.

Bởi nó biết rằng:

Bây hiem trường đồ dạy Quốc-nữ-giám bốn bản Nó cậy ta trao mấy lời vàng Cho nữ-sĩ kim lang Pháp-quốc Rằng: « Bầy có trong bầu trời đất « Đoàn chị em cách bác mấy vời « Xùm truyện trò trong lúc thanh thời

- « Hằng khen ngợi kiêu thời Pháp-quốc.
 - « Muốn học đòi theo bầy một bậc
 - « Cho rõ người, rõ vật, rõ giếng
 - « Chẳng phải mong so sánh tài hiển
 - « Học cho trí thông miêng rộng mở
 - « Học cho biết điệu chị em niềm nở
 - « Học cho trông bậu bạn mến yêu. »
- Người An-nam dậu của biết bao nhiêu Cha mẹ nó góp nhiều tiền bạc Phòng giúp nẻo văn-minh tấn phát Lập nữ trường tại hạt Saigon Bởi thiếu nên ta phải hết lòng Quyền khuyến-trợ nhờ trong nhi nữ Ràng ra của giúp cho thành sự Mỗi trò hai tiền rưởi cũng nên Miếng dặng thêm cục đá đức nền Cùng miếng gạch xây thêm bền vững.

Chư mạng phụ kj:

Jules Ferry, Paul-Bert, Doumer, Klobukowski, Raoul Allier, G. Bloek, Bontroux, Albert Dumont, Foncin, Gasquet, Haumont, Liard, Paul Paris, G. Perrot, Lucien Poincaré, Edmond Pottier, Franck Puaux, Alfred Rambaud, và Jules Siegfried.

L. H. M. phụng dịch.

Nông-Cổ-Min-Đam thế mặt đồng ban cảm ơn đức chư Mạng-phụ và Đại-phái quan Paul Paris hết lòng chiếu cố phận nhi nữ Nam-kj: Người Bốn-quốc ngóng trông, nữ học trường tạo lập.

Phong Hoa Tiêm Khai

Từ có mây nhà nhật-báo quốc-ngữ đen chữ, thì thường nghe dặng nghiệp nghề của bốn ban, đã lần lần tấn phát, mà tuy tai nghe thì vậy, song tới ở một

chỗ, con mắt chưa đặng cùng tốt sáu châu, nên cũng còn chút giả hồ nghi, sợ e cho người bốn ban ta chưa đặng như lời rao đó vậy !!! Hoặc là phương-thảo tùy hué phát, vị tăng thức nhập xuân, hoặc nhân lực chưa tinh, mới ngó sần qua, rồi thì đặng báo mà khen bươn, bấy lâu thì tưởng người như vậy, mà bây giờ mới biết mình đã sai lầm, tỉnh ngộ lại rồi thì lời đã biết mấy, mà chẳng hại chi, vì có câu tri-quá tất cái, cố lẽ người cũng rộng dung, từ này về sau, phải cho nhớ câu sè quan bất như tái khản cho lắm.

Nhơn tôi mới gặp một người bá-nghe, vốn va chẳng có học với thầy nào, mà hồ thầy đầu thì bắc chước làm xong, vì vậy mới cho là hĩ hữu, bởi có thầy người này như vậy, mới chịu tin những lời ngày xưa nên bây giờ mới hĩ hĩ hạ hạ mà vui mừng cho đồng ban ta thiệt phong-hóa tiêm khai có lẽ văn-minh nhứt-tần.

Và tên thợ này, tuổi chừng đôi chục, trí chẳng biết bao, người ở phủ Tĩnh-biên (Châu-đốc) nay lên kỹ ngu Trương-Xuân Nam-vang, đã nghe nhiều người đồn và rằng: Canh cải mấy mớ nhiều món rất hay, còn nói gì làm xúng, máy tàu, cật nước, chày quạt nhỏ nhỏ thì đều dùng đặng cả thầy, dỏi cách đã mẩu mà thêm khéo chế bày cho tiện lại ít hao, dễ bẻ cho bọn bốn-quốc ta dùng, được việc cho người làm công chuyện nhỏ, song tai nghe vậy thì tôi hay vậy, chớ mắt xem mình chẳng đặng xem, thiệt là thân nhân tôi mới thầy va làm mấy thứ rương tây cũng là các kiểu valises (hoa-ly) lớn nhỏ, thiệt là tin xạo, so bẻ chắc chắn, thì chẳng khát đó ở Đại-pháp đem qua, giá thậm tương nghi, rất dễ cho người Việt Nam ta dùng nữa, vì vậy nên buồn may bán dắc, kẻ ra người vào, trong khi tôi tới tiệm Trương-Xuân mà coi làm cái rương cho tôi, thì thấy đớp đớp qui-khách vào ra, nào nước thương nhân đàm đạo, hoặc kẻ mua sí chực trăm mà bán lại, hoặc người đặt làm dỏi ba cái mà cần dùng, ông thì muốn kiểu này, thầy lại giỡn cách nọ, trong lúc ấy tôi có thầy ông chủ nhà in hiệu Phát-Toán Saigon, người cũng lại đó mà thương nghi

đặc năm ba trăm cái, dặng đem về bốn quán mà bán lẻ lại cho sáu châu, vì có ý muốn cho người bốn-quốc xài của đồng hạn, chớ chẳng phải người tham đó xạ lợi, mong cho hiệp-phố châu huân, cho bớt đồng tiền tại Annam ta, mà về tay chà chết.

Nhơn tôi thầy người bốn ban niên thiếu, mà đặng dỏi bược Mỹ-âu, thì hiểu đặng chúng ta đã phong hóa tiêm khai, nên mới mừng cho người mình đặng văn-minh nhứt-tần, đã biết phong theo kiểu vớ thái tây, đặng mà buôn bán cho theo thời hóa, như vậy, thì cũng đáng khen cho là một đấng ích nhơn thành kỷ, mà lại đặng kéo về một mớ lợi quyền, nên tôi sào sào ra đây, đặng cho họ công chừ nghề dều hay, trước là mừng dùm cho nhau, sau có rặng rứt mà tranh đua nghề nghiệp.

Nam-vang, Trần-ngộ-Nhơn.
Kính-đón

Nông vụ

LONG-XUYỀN

Tổng Dinh-hòa, Dinh-thanh-hạ và Dinh-phước đang gặt lúa sớm. Nông-phu mừng lòng đặng mùa vì một mẩu gặt năm chục giạ lúa.

Tổng Phong-thanh-thượng và Dinh-mỹ, lúa Giàng, lúa Tham-dung và lúa Nàng-phước đang trở. Coi ra, toàn hạt lúa rất thanh mẩu, nông-phu chắc sao năm nay cũng đặng mùa. — Tổng Dinh-phủ, An-bình và An-phủ đeo mựa và đang dọn đất cấy lúa mùa.

HÀ-TIÊN

Toàn hạt công cấy huân thành. — Lúa cấy lông tháng tám tháng chín mười phần

mát năm vì hạn; lúa cấy dặm lại đây nhờ nửa tháng này mưa đều, lên xanh tốt; nông-phu có thể trông cậy đặng.

BÀCLIÊU

Tổng Thanh-hòa, nhiều chỗ lúa sớm đang trở. — Nông-phu đang lo cấy mấy đám ruộng bị mưa lụt chết lóng trước. — Tổng Thanh-bưng cấy đã xong — lúa sớm trở. — Mấy đám ruộng bị mưa lụt chết lóng trước, hư hại rất nhiều, song không thể đắp đê lại được vì thiếu mựa. — Trong mấy lũng khác lúa mạnh mùa màng có lẽ đặng.

Chức ngôn

Người Annam giàu có, phần nhiều hơn, khi biết mình gán đất xa trời rồi, mà chẳng làm tờ di ngôn, đặng cho con cháu ngày sau khỏi tranh đua gia tài mà sanh tệ; hoặc có tờ di ngôn mà làm không đủ cơ, nên khi khoản rồi, trong đám con, nếu còn người nhỏ dại, thì người lớn góm hết một mình, hoặc còn vợ lại với con thơ, vợ ăn-xài phá bét. Còn như chết mà để của lại chớ một hai đừa con thơ nhỏ tuổi, thì chủ bác nó cũng đoạt hết gia tài, chừng trẻ nhỏ lớn lên, không rõ đặng mớ mang nào hết. Như có người chỉ biểu, thì cũng phải kiện thưa, kiện cho đặng gia tài, thì cũng trầy vì tróc vậy.

Bởi cơ ấy, chừ phú gia muốn sắp đặt yên việc nhà mà nhắm mắt, thì khi mình tuổi cao tác lớn lưng mồi gối dưng, biết mình không còn sống đặng mấy năm nữa, mà dẫu cho sức còn mạnh, cũng phải lo phong vô bất kỹ, nên làm tờ chức ngôn mà để sẵn.

Phép lập tờ chức ngôn, chẳng phải làm tư đặng, nếu không có quan làng chứng chiếu,

thì cũng phải có chứng cơ phân minh, vậy mới gọi là chức ngôn, chớ làm như buổi trước còn nhiều đờu bất tiện.

Tờ chức ngôn phân ra ba thứ:

1. — Mật từ di-chỉ
2. — Tự thủ chức ngôn
3. — Thập mục chức ngôn.

1. Mật từ di-chỉ, là tờ chức ngôn làm kính không cho vợ con hay, j mình định sao làm vậy. Tờ này hoặc mình cấy người viết, rồi mình ký tên, hoặc là tay mình viết lấy, rồi bỏ vào bao thơ niêm lại đem giao cho quan. Xứ nào có Đại-lý-chủ (notaire) thì giao cho Đại-lý-chủ, xứ nào không có thì giao cho lục-sự ký-thất (greffier-notaire).

2. Tự thủ chức ngôn là tờ bốn thủ viết lấy, không cấy ai viết giùm; rồi cũng bỏ vào bao niêm phong tử tế đem giao cho quan y như lời đã nói trên đó vậy.

3. Thập mục chức ngôn là tờ làm trước mắt chứng cơ. Nhiều người chưa kiếp làm chức ngôn, xảy mang bệnh trở thành lĩnh, biết mình không lẽ sống, song không thể ngời mà viết chức ngôn nói, mau chớ mời xã trưởng đến, và bảy người lối xóm tụ đến, đồng đủ trước mặt vợ con, cấy người trợ bút mà lập chức ngôn, nên kêu là thập mục chức ngôn là vậy đó.

Trước hết xin nào kiểu tờ chức ngôn thứ ba ra đây coi cho biết.

Người bịnh đọc cho biện viết giữa mặt làng và bảy người chứng.

Tôi là Nguyễn-văn-Xoài, sáu chục tuổi, làm ruộng, ở làng Thanh-phủ, tổng Linh-chiếu-trung, hạt Bàcliêu, nhơn vì làm bịnh trở, biết không lẽ sống, nên mời xã-trưởng và chứng sự đủ mặt, đọc cho biện viết lời trời của tôi sau đây. Tuy tôi bịnh trở mà lúc lập tờ chức ngôn này, tôi tỉnh trí, biết đủ mựa đều, không mê muội chức nào hết.

Như may, tôi thoát khỏi bệnh nghèo, còn sống lại dạng, thì tờ chức ngôn này phải ủy, còn như tôi có một mai, xin quan cứ thí hành như ý.

Tôi có tạo lập tại làng Thanh-phú (chỗ tôi ở) một cái nhà ngói, cột cây, giá đáng 2000\$00 và mười căng phở ngói giá đáng một ngàn, mỗi tháng tiền phở góp đáng ba chục. — Trong nhà bà đồng đường thờ đều cần ốc, ba bộ lư chưng đèn lớn, ba đôi liên thờ cũng cần ốc, sáu đôi liên cần treo cột, ba bộ vàng gỗ đôi, ghé đồ nài ba cái, đường sắc hai cái, tú sắc một cái — trong tú sắc hiện còn năm ngàn đồng bạc giấy, hai ngàn bạc đồng, vàng vòng neo chuỗi mười bảy lượng vàng. Một cái nhà lẫm còn bảy thiên lúa hiện.

Ruộng tại làng Thanh-phú mười tám khoảnh công nhập đáng 115 mẫu, vườn, năm miếng công dựng bảy mẫu.

Ruộng tại làng Bình-sùng năm khoảnh công dựng bốn chục mẫu.

Ruộng Tháp-mười, 140 mẫu. Ghe chở đáng ba thiên, hai chiếc. Cả thảy ruộng đất nhà cửa ghe thuyền đều là của tạo lập tên tôi đứng bộ. Nay tôi nhứt định chia cho vợ và ba đứa con tôi như vậy :

Vợ tôi, Trần-thị-Ôt bảy lượng vàng, mười căng phở, một ngàn đồng bạc, một mẫu vườn, ăn trọn đời mà không dâng bán. Khi mang phần thi của ấy thuộc về con trai út của tôi là Nguyễn-văn-Chuối.

Con trưởng nam của tôi là Nguyễn-văn-Me, ba ngàn đồng bạc, nhà cửa đồ đạc giao cho nó giữ làm hương hỏa, 50 chục mẫu ruộng Thanh-phú, 15 mẫu ruộng Bình-sùng, 40 mẫu ruộng Tháp-mười, ba mẫu vườn Thanh-phú.

(Sau tiếp)

NOUVELLES ÉTRANGÈRES

NGOẠI QUỐC TÂN VĂN

BỘ BINH LỤC-QUỐC

Balkans chia ra lục-quốc ; kỳ trước đã có giải bày ; chiến thuyền cũng đã có nói, vậy nay tới bộ binh lục-quốc đang chinh chiến với nhau lúc này.

Turquie (Tây Hồi-Hồi), nêu kể và binh trên quốc với binh hờ hêt thấy thì đáng một triệu bốn trăm bốn chục ngàn binh. Vậy mà chưa phải hết, gặp cơn bác loạn, sức còn thêm đáng sáu chục ngàn binh nữa, những là Mã-ky Kurdistan hai mươi ngàn, lính Liban ba ngàn, đạo binh Tripoli hai chục ngàn, đạo binh tình nguyện Albanais hai chục ngàn, công nhập đáng một triệu năm trăm ba ngàn binh. Biết vậy mà chẳng cần nói đến số đó, tính cho một triệu bốn trăm bốn chục ngàn binh mà thôi, vì trong số một triệu bốn trăm bốn chục ngàn binh đây, đáng ít nữa là bảy trăm ngàn binh vô nghệ tinh thông.

Nước Roumanie có năm đạo binh, công lại đáng hai trăm tám mươi bảy ngàn sáu trăm người, tám mươi sáu ngàn ngựa, sáu trăm chín mươi hai voi súng đồng. Nội trong hai trăm tám mươi bảy ngàn sáu trăm binh thì có bảy ngàn sáu trăm vô tướng, còn hai trăm tám mươi bảy ngàn quân.

Nước Serbie, theo luật xưa lập ra ngày mười ba tháng mười một năm 1886, có một đạo ba trăm hai mươi bốn ngàn binh mà thôi. Nhờ có lập ra ngày hai mươi bảy tháng giêng năm 1901, chế luật cũ, binh mới chia ra làm ba đạo : tiến đạo một trăm sáu mươi tám ngàn năm trăm binh, trung quân chín mươi chín ngàn năm trăm quân, hậu đạo năm mươi sáu ngàn quân, công lại đủ số ba trăm hai mươi bốn ngàn binh như cũ.

Nước Bulgarie có ba đạo binh chia làm một trăm bốn mươi bốn cánh, ba mươi bảy vệ chia làm một trăm hai mươi sáu cơ Pháo-thủ và một đạo binh hờ bảy mươi hai cánh bộ binh và hai mươi bảy cơ

Pháo-thủ. Tính đáng hai trăm ba mươi hai ngàn binh bộ, sáu ngàn binh kỵ và bốn mươi ba ngàn vô sanh, công nhập đáng hai trăm tám mươi một ngàn binh.

Nước Monténégro có một đạo binh rông, tất những trai tráng kiện trong nước ra điếm, trừ ra dân Hồi-Hồi đạo đi tài thể thân, nập tiến mướn khóa mới khởi đáng. Đạo binh Monténégro kể đáng bốn mươi lam ngàn binh ngũ và bảy ngàn binh trên quốc, công lại đáng năm mươi hai ngàn binh.

Nước Grèce, nhờ lối cuối năm 1911, chiêu luật nước định hồi năm 1900, binh mới đáng hai trăm chín mươi hai ngàn, chia ra một trăm mười lăm ngàn hai trăm binh ngũ và bảy mươi sáu ngàn tám trăm binh trên quốc.

Cộng binh sáu nước lại thì đáng hai triệu sáu trăm bảy mươi bốn ngàn binh.

Binh Turquie một triệu bốn trăm bốn chục ngàn. Binh năm nước Roumanie, Serbie, Bulgarie, Monténégro với Grèce nhập lại có một triệu hai trăm ba mươi bốn ngàn, còn thua Turquie hết hai trăm sáu ngàn binh, may là chẳng kể đến sáu mươi ba ngàn binh Turquie bỏ dẹp lại trên đó.

ÂU CHÂU ĐIỆN BÁO

Turc bị Grec bỏ tù-xa hai mươi chia ngàn người biệt — sáu ngàn binh bị tù-xa tại Belgrade (Serbie) mang binh ban của lưới trắng hết bộ. — Ngày thứ sáu binh Grecs đoạt thành Salonique, có hai mươi lăm ngàn binh Turcs kéo tới đó. — Quan Đại-thần Grec tên là Ractivan dựng ban ăn soái cư giữ Salonique.

Binh Bulgares còn dương công phá thành Chataldja, thế mạnh, Turcs bị thất tại đó cũng nhiều.

Các quan thủy-sư chiến thuyền ngoại-quốc hội tại đó đó Constantinophe, đều tựu đến chiến thuyền Pháp-quốc bàn luận cách thế ủng hộ dân mình lúc hữu sự.

Điện-tin Constantinople báo rằng : Chiến thuyền Turc đang cả phá đạo đại-thần-công Bulgare gần đất Obosto.

Tại kinh-đó (Constantinople) lính truyền thâu hết khí giới bá tánh. Mỗi ngày, vấp những bì thuốc đáng,

những súng nhỏ và dao rựa nơi dinh quan binh-bộ thượng-tho, vô số.

Điện-tin Athènes nói rằng quan đại-thần lãnh-sự tứ phương Grec sang qua thành Salonique. — Binh Grecs đánh với một trận chiếm đáng à Pontopica địa là chỗ yết hầu của đất Jania.

Nhà nước Ture (La Porte) đã có luận bàn cùng chư Cường-thạnh-quốc xin việc giải hòa cùng các trên Balkans. — Dịch-khí mới sanh ra trong quân binh Bulgares. Turquie gởi hòa-biểu thẳng đến Bulgarie.

CHRONIQUE

Tho'ì Su'

CƯỚP CẠN

Đêm thứ bảy, lối chín giờ tối, mười tên chệc cầm dao chặn xe số 118, ngang nhà thương Phước-kien. — Lục lượm lấy hết của tên đánh xe rồi lại kéo lôi hai vợ chồng người đi xe xuống mà lột sạch.

Đám ăn cướp mười lăm tên chệc, mới chín giờ rưỡi tối, chặn xe của ông X., đi Chợ-lớn về ngang nhà Sanh, may sao ông X. lại đi xe lửa mà về Saigon, không ngổ xe ngựa. Gian nhưn thấy xe không bèn kéo lôi thẳng đánh xe mà đi. Thằng đánh xe phải đem hết đồ trong mình làm lễ ra mắt mấy cậu.

Phép nước rất nghiêm, tuân do nhật-nhiệm, song nghĩ vì đất Chợ-lớn 150 ngàn dân, lại thêm lúc này lúa hao gạo kém, nhà máy không chạy, chệc ở không nhiều lắm nên ra làm quấy kiếm ăn ; chẳng nay thì may chúng

nó cũng mang công cả lỗ.

Đi đường khá giữ gìn cho lắm.

BỊ AN CẤP

Có một người ở đảng Obier (Saigon) lãnh trang vật ra Vũng-tàu bán. Lúc trở về đi dưới chiếc tàu Annam, có bốn trong tuổi bốn chiếc cà rá nhận hết Xoàng. — Ngồi trong phòng, gió mát liềm diêm, gian hơn thỏ tay móc túi.

Tàu về tới Saigon, mới hay ngọc trăm đầu mát, lật đật chạy tới thú tuần sai thứ nhứt mà cáo báo. — Bớt lấy lời khai; chú Ruồi nói rằng: bốn ngọc, năm trăm đồng giá bán.

LÀM QUẦY GẶP QUẦY

Le mal pour le mal

Người đời ai cũng rõ rằng làm quây chẳng hề gặp phải, vậy tùy duyên phận cuối lục làm ăn, dầu chẳng đáng giàu sang, cũng an nhàn thông thỏa. Đừng tham quây mà mang oạ, phép nước chẳng vị ai, nếu không xét trước nghĩ sau, làm hình trọng rồi than dài thở vắn.

Mới đây lính mật thám có bắt tên Tước kêu là Bép ở cu-ly với người dân bà tên là Rosa ở đảng Bắc-ninh (Hà-nội). Tước thú tội lỗi đủ đếu, lại có khai thêm chęc Ba-Thiên cũng bị bắt. — Nguyên tích như vậy:

Lính nghe rằng từ ngày mẹ Rosa làm hại thì lò bánh mì Annam không có đem bánh tới như mọi bữa. Lính đến lò hỏi: Bối có nào mà chủ hay mẹ Rosa không có ở nhà nên chú không bỏ bánh như trước? — Tên

bán bánh đáp: Có tên Tước nói với nó rằng chủ nhà hành lý lâu về, lại dặn chừng nào có người đến biểu đem bánh sẽ đem. — Lính mật thám liền đến làng của tên Tước mà tầm nã. Đến nơi hay rằng tên Tước có đem vật thực tại Hà-nội đem về ăn tiệc và có ở lại đó trót ngày. Xét nhà, gặp được hai chiếc cà rá của mẹ Rosa giá đáng vài ba trăm đồng. Tức tức sở mật thám sai lính đi từ phương tâm cho ra cu-ly Tước. Bắt được Tước tại đường hàng Quạt, trong một căng nhà nhỏ, vì từ ngày trở về Hà-nội, Tước ở nơi đó. — Ban đầu Tước chối, đến chừng đem hai chiếc cà rá xét dạng tại nhà Tước, Tước mới chịu có và khai rằng: Hai chiếc cà rá đó là của đáp công đứng đảng coi chừng coi đối. Hai đứa chánh phạm là thằng Bối với thằng chęc Ba-Thiên chớ không phải nó. — Nó thuật rằng thằng Bối âm mưu đã lâu vì hằng khi nói với nó. — Ngày bà mẹ Rosa bị hại, chęc Ba-Thiên vào nhà ra tay thủ đoạn lột bảy tám giờ tới. — Lúc mẹ Rosa đang ăn buổi tối, thằng Bối mở cửa cho Ba-Thiên vào núp dưới thang lầu. — Khi mẹ Rosa xong bữa đứng dậy lên lầu, đi vừa tới gác thang, Ba-Thiên cầm dao nhảy ra cắt đứt nửa cuốn bông. — Mẹ Rosa té nhào xuống đất, lằng lộn, vật mình vật mảy, thằng Bối với chęc Ba-Thiên xách dao lại đâm vào ngực Rosa không biết mấy muối mà kể. Đoạn rồi Tước mới giúp sức khiến mẹ Rosa quăng vào thùng chứa nước rồi ra lấy ống khóa khóa phòng ấy lại. Bối với Ba-Thiên mới trở lên nhà, cởi tuộc quần áo, xúm nhau chuối rửa đầu màu cho phi tang, sắp đặt xong xuôi, hai đứa mặt quần áo sạch cửa chùng nó dự phòng, vào, rồi lục lấy trang vật bạc tiền, cho Tước hai chiếc cà rá, rồi đem quần áo dính máu mà liên xuống sông. — Từ đó đến sau Tước không gặp mặt Bối mà cũng không thấy mặt chęc

Tước lại khai: Trong lúc tách nhau, Thiên hăm nó rằng: Cây gươm này giới đã nhiều mạng, nếu máy lậu ra thì cây gươm này ắt chẳng từ mây. — Thiên chửi một hai không có song chừng bắt được thằng Bối mới biết. — Ba-Thiên với Tước bỏ tích vạm vỡ, mặt mày dữ tợn, mắt như mắt thao cầm dài, má cao, coi thiệt là hung dữ.

Gươm dao kiếm không đáng, nghi nó gói theo quần áo mà liên xuống sông — còn đương tâm kiếm.

Chúng nó đoạt của đảng chừng 1001. \$ 00, chęc ăn phần nhiều hơn hết.

Nhàn-dàm

MẮC LỬA

Anh kia nhà có cửa cha mẹ để lại nhiều, nghe Annam dầu đồ đều vụ tất nóng thương. Kể từ người nhiều hung nhau buôn bán. Anh ta mới bắt chực xuất vốn lập nhà quán bán cơm và rượu. Thường thường nhà quán mỗi người ăn một bữa một đồng hai, hoặc ăn đĩa nào trả tiền đĩa nấy. Anh ta nói bán như vậy mất sự công bình vì có kẻ ăn nhiều ăn ít, bèn bày ra bán cân, cứ mỗi gramme một đồng diều. Vậy nên tại cửa quán có để một cái cân và một anh ngồi đó mà biện-hệ, mỗi người mới vào phải lên đứng trên cân cho anh nọ cân, dặng mấy chục kí lô biên vào giấy đưa cho cầm vô mà ngồi bàn. Ăn uống xong xuôi, cầm giấy ra đưa lại rồi cũng lên cân mà cân lại. Như hỏi mới vào cân năm chục kí lô, ăn rồi cân nặng 50 kí lô năm trăm, thì chủ quán tín tiền năm trăm grammes đồ ăn.

Ngày kia có một bọm bả ăn mặc lòa lẹt, vào quán, ban đầu cân dặng chín mươi bảy kí lô (vì anh đó ốm bụng nhỏ) e-ting ăn rồi ra cân lại còn có chín mươi sáu kí lô rưỡi. Chủ-quán đã không đòi tiền dặng lại bị chú bọm bả bắt thường năm trăm grammes thịt, vu cho rượu của quán uống tiêu thịt của anh. Chủ-quán túng thế phải chịu thường, mà thường một đồng diều một gramme, anh bọm bả không nghe, nói rằng thịt của anh không phải như thịt heo mà thường một giá.

Hai đảng êm thuận, chủ quán mới rầy chú cầm cân, không vững nên mắt của lại bị thường. Chủ cầm cân chửi cái một hai mình cầm cân đứng lắm.

Qua bữa sau có người sang đến quán, anh chủ mới ngồi thuật sự lạ lùng như vậy. Khách sang hỏi điện mạo người ấy ra làm sao? Chủ-quán nói nó mập lắm, mặt có triệu, bộ lại, không phải Annam mà cũng không Chęc. Khách sang liền nói: Thôi rồi, anh làm thang điếm rồi. Thằng đó nó bày cuộc buôn bán giật cửa người ta đã nhiều, chúng biết chữa mặt nó ra, bảy giờ dựa theo quán kiếm rượu, dạo rặng xóm kiếm ăn nói dóc. Tôi biết rồi, hỏi nó mới vô chác nó có bỏ một kí lô đá trong túi, nhảy lên cân 97 kí lô, vô ăn nó lấy kí lô đá mà dục giầu dưới bàn, ăn năm trăm grammes đồ ăn nên ra cân còn 96 kí lô rưỡi. Phải không có kí lô đá, khi nó mới vào cân có 96 kí lô mà thôi. Nó là thang điếm chớ ai không biết mặt.

NHU

NOUVEAUX ALAMBICS
pour DISTILLER & RECTIFIER
Les EAUX-DE-VIE,
RHUMS, ALCOOLS, etc.
DEROY FILS AINÉ
CORSTRAUILLER
75, rue du Théâtre, 75
PARIS
GUIDE PRATIQUE de Distillation d'EAUX-DE-VIE, ESSENCES, etc. MANUEL de Fabricant de RHUMS et TARIF ILLUSTRÉ adressés franco.

Bao Tô

Mới hay ngoài Annam bị bão tố lớn, hư hại rất nhiều. Từ mồng bảy mồng tám ngọn bão thổi từ gành Nha-trang tới Quảng-trị. Ban sơ thì nghe rằng : Ngọn bão dậy tại hướng bắc và hướng nam Nha-trang ; đàng xe lửa, một hai chỗ hư, nhà cửa tốc sập cũng không hại đến mạng người. — Kế có tin Ba-ngòi nói : đêm mồng bảy rạng mặt mồng tám, từ bốn giờ khuya cho tới sáu giờ sáng, trời nổi trận phong ba, nhà giám-tạo tốc lá-kẽm, dăng dấp nổi ra cầu tàu Cam-ranh lở hư một khúc chừng bốn thước lang-sa. — Tin Nha-trang nói rằng : ngày mồng chín xe lửa Nha-trang, Phan-rang chạy không dặng, vì dăng dậm 305 tới trạm Suối-dầu. — Thành-phố Nha-trang tang tành, nhà gare cũng hư tẹo. Qua ngày mồng mười có tin rằng : Quảng-ngãi không hư hại bao nhiêu, song Khánh-hòa nặng lắm. Vài mươi người thuyền chài chết đuối, mười người trượng tích cũng gần miếng.

Tin Nha-trang nói lại rằng từ Nha-trang tới Ninh-hòa bị hư hại rất nhiều. — Đàng giầy thép phía bắc hư sập chợt bốn chục ngàn thước, mùa màng bị lức hư hao không kể xiết. Trại lính Ninh-hòa nhà gare Nha-trang, chợ Ninh-hòa, chợ Chom, hai cái học đường, dinh các quan địa phương, nhà thánh miếu đều hư tẹo. — Ninh-hòa ba mạng thọ hại. Hà-tĩnh báo rằng : Bão tố nước đứng rất mạnh. Đường sá bị cỡi đều bứt, mùa màng hết kể.

Ngày mười ba lại có tin Nha-trang nói lại nữa rằng : phía bắc tỉnh Khánh-hòa hư hại còn trọng hơn nữa, gần sáu chục mạng

bất dật kj-tử, ghe thuyền bay mất, loài vật chẳng còn, ruộng lúa má nổi trôi, nhà quan dân hư sập.

Đồn Tudong lính phải leo lên nóc mà tị thủy. — Đồn M'Drack, nhà Võ-binh muốn sập, thợ cưa bị quăng lên bãi biển cũng đông, nhiều người bị vít tích. — Lốp nào cứu dặng đều đem về xứ.

QUANG TỔNG-THÔNG LỘ HÀNH

Ngày mười chín tháng mười một này quan Tổng-thống Đông-dương toàn quyền Đại-thần đi ra Nha-trang, viết mấy quận bị tai biến rồi sang qua hải khẩu Cam-ranh. Ngày hai mươi một có quan Van Vollenhoven đi Langbian trở về Cam-ranh hiệp với quan Tổng-thống xướng Phá-thủy-lôi chiến thuyền, thuộc đạo Nam-kj mà trở lại tới Saigon ngày hai mươi hai tháng này.

ROMAN FANTASTIQUE

Truyện nàng Hà-Hu'ơng

CHỖN RỪNG GIÀ RỪA TRẠNH BƠ-THẦY,
GIỮA ĐÌNH-TỤNG NGUYỆT-BA QUỖI TRẠNG.

(Tiếp theo)

Sáng ngày, bốn người sửa sang cơm nước quây gói lên đường, đi cho tới đứng bóng mới tới một cái nhà cheo leo giữ rừng, bốn người đóng ghé vào nghỉ chơn. Tới cửa, chàng thầy chủ nhà, vâng tráo

quạnh san, không bóng người thấp thoán. Ngồi đợi giây lâu, thầy một ông già vát rựa bước vào, chào hỏi mỗi người rồi rước vào trong phân ngôi chủ khách. Tiểu lão mới hỏi : Chàng hay hơn cậu danh tánh là chi, quê quán xứ nào, nay lạng lợi đến chôn rừng buội có việc gì xin nói cho già hàng ? Đạo-y liền nói tên họ mỗi người mà rằng : Anh em tôi nhưn có việc gấp, chủ sai đi nên phải vàng, thật chôn núi non xưa nay chưa từng biết. Còn anh đây là người ở Hồn-Bà, dân lộ anh tới đên đó. Bởi dăng dài mới một, nên tiếm đên lão gia, một là nghỉ mát đôi giờ, sau nài gạo nấu ăn kéo dơi. — Tiểu lão nghe nói đáp rằng : Lão chẳng nề bề tiếp khách nhưng mà nhà rách vách nát không chỗ vừa lòng, còn gạo thì lão còn một nôi, anh em nấu đi mà dờ dạ. — Ông nghe nói động lòng mới hỏi : Chàng hay tiểu lão ở chỗ này kêu là làng chi xóm chi, chẳng lẽ một mình mà giám ra vào chẳng kiên thủ dừ ? Tiểu lão năm nay đã mấy kỳ, làm nghề chi dấp dơi tháng ngày, sưu thuế dồng làm sao ? Thế từ là nào cho biết. — Tiểu lão cười mà rằng : Lão năm mươi dư lè, sớm tới lo hái củi đôi com, vậy cũng dấp dơi tháng ngày, vợ chích mắt, con không nói nghiệp, phận già chỉ thiết, đôi bữa rừ phiếu, dầy không có xóm giềng, rừng thuộc về làng Thằng-Hải; sru cao thế nặng ai này dều thiết xỉ tha nha, làng chẳng nghỉ phận già, bắt lão ra đi phu trạm ấy là việc quan chẳng nên kể nề, lão nói hết việc nhà, mây chừ ở dăng xa, không thuộc rừng cho lắm. Chôn này thú biết bao kể xiết, trời ngày đêm voi cạp cũng dăng, giết bộ hành cũng đã thưởng, mấy chú cò đi phải giữ gìn cho lắm. — Đạo-y nghe liền sợ, mới hỏi : Nếu vậy ông ở đây cũng chẳng dè gì ? Tiểu rằng : Mây chú chưa từng nên sợ, chớ già ở đây nhâm nát môi tai, cạp thấy lão sợ chạy như bay, dè giám trỏ tài làm quây. Lão đã từng thầy, cạp ở đây rào mà đi kiếm ăn khau, lão chớ ở châu thành, ai mà sợ, phải thì cạp cạp người người, nghịch thì dấp dấp bó đó. — Cạp chàng bình nhau hay sao ? Nghe nói cạp bình cạp, tiểu lão nhứt thân ẻ khó nói tranh dưng, cạp một thì chẳng nói làm

chi, cạp bầy không nhinh. — Tiểu lão cười mà rằng : Cạp bầy trời kệ, hề dấp một con cho luy, bao nhiêu chạy trốn sạch trơn, giồng đó học nhà trung bưng, mà thất qua chu thỏ dè. Ai sợ thì làm dừ, ai chần, dưng thì kiếm thỏ thoát thân, phải mà cạp có chí anh hùng, rừng vàng ắt không người lai vàng. Tuy vậy mà chủ từ sanh hữu mạng, người hảo tâm trời chẳng phụ lòng — như lão sáng ngày lo hái củi cho xong, vát ra xem dơi tiền mua gạo — lòng ngay giả thảo, chẳng phúc dơi dơi, chẳng thêm kẻ đên việc dơi, chỉ không tham danh lợi, dều ác nghiệt lão không biết tới, — độ nhưn gian làm ngôi thường khi, ai lỡ bước khôn đi, lão công về nuôi dưỡng ; lòng lương thiện trời cao còn đoái tưởng, thú rừng xanh làm bưng dặng sao, tuy hoàn thiên chẳng vị người nào, nhưng mà làm phải ngày sau dặng thưởng. Đây lại có dinh quan lớn thưởng, anh linh thì anh linh ; những người lòng giả bắt mình, ẻ chàng khỏi miệng hùm gỏi xát, Mong làm dều ác, mưu kế hại người lành, rừng giữa chôn rừng xanh, không ai hay ai biết. — Người dưng ấy lệnh quan ắt giết, không thì cho thú rừng bắt quyết chẳng tĩa, bởi vậy tuy dầy ít người ta, mà giả trẻ dều ngay thật ; của rơi không hề mất, nhà cửa chẳng gãi then ; quan quân thầy ngợi khen, người người dều ưa mến. — Đạo-y nghe mây tiếng, phúc rờn óc lạnh mình, song ngồi dánh chữ làm thình, nghỉ phận mình thêm sợ. »

(Sau tiếp)



Napoléon Hoàng-Đế I

(Tiếp theo)

Không bao lâu, Bào-li cũng phải bỏ xứ trốn qua ở bên Đại-anh một lần nữa, ở đó cho đến thấy chú quan võ nhỏ ở đồn Cọc-tê lên đến ngôi Hoàng-đế rồi người mới li trần.

Mỗi khi Bô-na-bạc thắng trận thành công thì Bào-li vô tay khen ngợi chàng cũng và dọn tiệc ăn mừng; nhà-nước Đại-anh thấy vậy quả trách Bào-li, thì người trả lời: « Nhà-nước Đại-anh quả trách ta cũng phải mà Na-bô-long là đồng bang của ta, ta biết người từ bé đến lớn, thuở người còn thanh niên ta có nói thời số của người ngày sau sẽ phát đạt, có lẽ nào nhà-nước Đại-anh không đứng dùng muốn cho ta gánh giết sự vinh-hiến của kẻ đồng bang ta, ấy là muốn chôn nước ta đùng hưởng danh vọng của Na-bô-long đó ».

Khi Na-bô-long đang lột bọc sang giàu thì Bào-li li trần.

MÀY NĂM TRANH ĐẤU

Thắng trận lập công

Khi tàu lấy neo chạy qua Mạc-xây thì mặt Na-bô-long buồn dàu-dàu, tàu vào cửa nhằm mùa tháng sáu trời nắng chan-chan, Na-bô-long nghỉ trong trí, mình phải bỏ xứ-sở trời nổi đất người thì chẳng dặng vui.

Bà La-ti-tia thấy con như vậy thì nói: « Con tưởng đã mất trông cậy hay sao? Hỡi ôi! Ấy là nước Cọc mát chớ chẳng phải ta đâu. » Na-bô-long nói thắm rằng: « Ấy là việc máu nhiệm hậu lai nào ai rõ thấu! »

Còn chuyện kiếm thời của người là phải trở vào đồn ở lính nữa, nghĩa là phải mang chữ nghèo, phải lo tới sớm, nhiều khi mắc

lo nuôi dưỡng gia-quyển mà quên lo việc hậu nhứt. Tới nơi người mướn phòng tại đường La-phông cho gia-quyển ở, xong rồi người xuống thành Ních là chỗ đạo binh người đóng đồn.

Người đến đó dặng tờ dạy phải ở đó lo sắp đặt mấy đội binh sai đi đóng trên núi cho xong, người lo sắp đặt mọi việc thì nhớ có tên đội Đa-trò giúp sức.

Chừng rớt tháng sáu, một đêm kia Bô-na-bạc đương làm việc trong phòng mình, thấy tên đội bốn trong đạo binh người đi vào thì người hỏi: « Có chuyện chi? » — « Ông tổng-binh Đư-giá sai đến mời ông đến cho mau, người sẽ giao cho ông với tôi một chuyện mà làm. » — « Chuyện gì? » — « Tôi tưởng khi ông muốn sai chúng ta đi thôi thúc đem thuốc súng đến cho mau. » — « Cha chửi! Việc ấy khó lắm: từ thành Ly-ông cho đến đây đều đầy loạn diệt Tác-tuần.... Thôi, cũng làm từ coi. »

Mà chưa kịp đi thì lại hay rằng đạo binh của Thống-chế Cạt-tô đã đem xuống, vì người đem binh đến đây dặng có chặn binh ứng-ghĩa ở Mạc-xây muốn qua nhập với bọn ứng-ghĩa thành Nim.

Ngày 25 tháng bảy Bô-na-bạc đặt thân-công đại-bác phá A-vi-nhông mở đường cho đạo binh Cạt-tô; ngày 28 Bô-na-bạc dẫn một đội binh 200 binh bộ và 20 chục pháo-thủ vào lấy thành Tã-rát-công, ngày mai vào lấy Bô-ke không hao một phát súng.

Đến Bô-ke vào quân ăn cơm gặp một lớp lái buôn luận-dàm quốc sự kiếm thời, người vào đó luận bàn cùng kẻ ấy, chắc là việc đàm luận ấy bực ý Bô-na-bạc lắm nên người có làm một bốn: « Bữa ăn tại Bô-ke ».

Bô-na-bạc lấy mấy chỗ ấy xong người đem binh về nhập vào đạo Cạt-tô. Qua tháng 8 người thấy trong mình không dặng mạnh

mới về A-vi-nhông mà nghỉ, về đó gặp anh lái Bu-sê cho người ở đầu tiếp đãi miềm nở. Người ở tại nhà anh lái này mà làm bốn sách nói trên đây, mấy ông Tinh-viên theo chăm công cho quan binh cho phép Bô-na-bạc in cuốn sách ấy ra

Ở nghỉ đó vài tuần, Bô-na-bạc bỏ thành A-vi-nhông qua Va-lang, ghé thăm bà Bu rồi tước lên Ô-xôn, ở Ô-xôn mới nghe tin thành Tu-lông hàng đầu ngoại-quốc, phẩm đầu thắng c-ín.

Từ Bô-na-bạc bỏ Cọc qua Pháp-quốc thì có ý trông có dịp dặng trở tài thoa lược, tìm kiếm dịp này dịp kia hoai hoai, ngày nay tưởng đã gặp dặng cơ hội, nên không đợi nữa, bèn tước lên kinh thành Paris vào trước hội cứu quê hương (1) chỉ về trận đó của mình lập mà phục hồi Tu-lông lại, hội cho người ra cầm tạm đạo binh pháo-thủ dặng lo công phá thành ấy.

Ngày 22 tháng chín 1793 Bô-na-bạc đi tới Tu-lông liền đem tờ của hội cho thống-chế Cạt-tô coi, ông quan võ này diện mạo coi đẹp dẽ mà thao-lược bạch cảnh. Thống-chế coi tờ rồi vuốt râu mà nói: « Không ích gì, ta lấy thành như chơi có cần chi khí-cụ trận đó gì khác; như vậy người bầy ở an, ngày mai đây ta đốt thành mà chẳng tốn chút công. »

Cạt-tô tưởng mình thạo biết việc pháo-khí, nên cứ lấy sự dốt mà cái quan lãnh-binh pháo-thủ hoai, biểu Bô-na-bạc đặt binh bắn bầy vào thành bất luận chỗ nào, hoặc biểu đặt pháo-khí theo mấy chỗ hiểm nguy, ngay lần đạn của giặc, như thế thì trong một khắc

(1) Coi trong Đại-pháp Công-thần bài Pháp-quốc diệt Âu-châu thì rõ hội cứu quê hương.

đồng hồ súng đồng của Bô-na-bạc phải bị đạn giặc bắn ra mà hư nát hết.

Bô-na-bạc thấy vậy thì giận quá không kiên nhẫn tướng soái đuổi nà đi, Thống-chế thấy vậy nhảy mất mà nói: « Người đừng lo, tới chừng ta định thì chúng giặc cuốn vô chạy dài. »

Tuy tướng-soái phá việc bày bố trận đó của Bô-na-bạc mặc dầu người cũng sắp dặng hai đội pháo-thủ bắn ngay ra biển. Quan binh nghe tiếng súng đồng đều vui lòng mà nói với nhau rằng: « Giặc coi chừng kéo mà chết! Chớ của Bô-na-bạc sửa đó! » Thật chớ của Bô-na-bạc sửa chiếm tiểu thuyền của Hồng-mao bọn bán, hư hao hết 6, 7 chiếc đại chiến thuyên thống-chế Cạt-tô muốn phá mấy đội binh pháo-thủ của Bô-na-bạc, nên dùng dịp khi người vắn mặt khiến quân đẩy súng đồng đi, nói có rằng dùng pháo-khí phải tốn quân nhiều mà không ích gì, Bô-na-bạc về kịp mà ngăn cản lại, Bô-na-bạc nỗ thần lực lo việc pháo-khí lại cai quản đạo chiến-tám xem xét kỹ cang, nhiều khi bồn thần ra bắn súng đồng như lính thường. Chẳng những người phải tranh cang với chủ-soái mà lại phải chống chọi với bọn phái-viên nghị-viện. Một ngày kia, có một anh phái-viên có ý ganh gổ nói dẽ pháo-khí nơi đó không dặng, thì người trả lời rằng: « Người làm phái-viên chăm công cho quân sự thì hãy lo làm nghề phái-viên, ta làm nghề đánh giặc thì để cho ta làm nghề pháo-thủ. Ta dẽ bộ súng đồng ở đầu dẽ đó cho ta, ta cam đất thẳng. »

Trong cơn li-loạn, nay vậy mai khác, đổi chọn không chừng, khó đo lường đặng, bởi vậy cho nên nhà-nước Chánh-chung nói vậy. Thành Tu-lông lâu-lạt cũng bởi chủ tướng bất tài, muốn cho mau việc nên truyền cho Thống-chế A-công là một viên tướng có danh trong việc bày khai trận thế về ra một tấm trận đồ phá thành Tu-lông gởi đến cho tướng-soái Cật-tô.

Tại Tu-lông chủ tướng hội lại mà bàn luận cách phá thành của nhà-nước địch. Một viên tướng ra đứng giữa đọc lệnh của nhà-nước cho chủ-tướng nghe, thì ai nấy cũng lật đầu. Bô-na-bạc đứng dậy nói lớn tiếng rằng : « Nhà-nước đã gởi tấm trận-đồ đến, mà quên hết một món, nghĩa là quên gởi cho ta ba bốn chục ngàn binh đặng mà bày bố trận-đồ. »

Chủ-tướng nghe Bô-na-bạc nói thì nhỉnh thính không ai đi hỏi, còn tướng-soái Cật-tô vuốt râu lỗ mũi mà cũng làm thinh. Bô-

na-bạc thấy vậy nói lớn tiếng như khiến binh xáp trận : « Bây giờ phải vây Tu-lông : Vây thủy vây bộ, muốn vây thủy thì sai hai đội phá-thủ ra hai de úat nơi biển đặt thân công bản luôn luôn nơi bên, rồi phải lấy cho đặng đốn Mươi-rao. Ấy là cách công phá theo phép. Làm theo như lời tôi xin thì lấy Tu-lông như chơi. » Chủ tướng nghe Bô-na-bạc nói thì đều khen phải, chủ tướng hỏi : « Chủ-soái thì người xin đình ft bữa đặng nghị kế. Đương khi Cật-soái lo mưu lập kế mà công phá thành trì thì ngày 19 tháng mười 1793, Bô-na-bạc đặng tờ thăng chức Chánh-tổng-binh. »

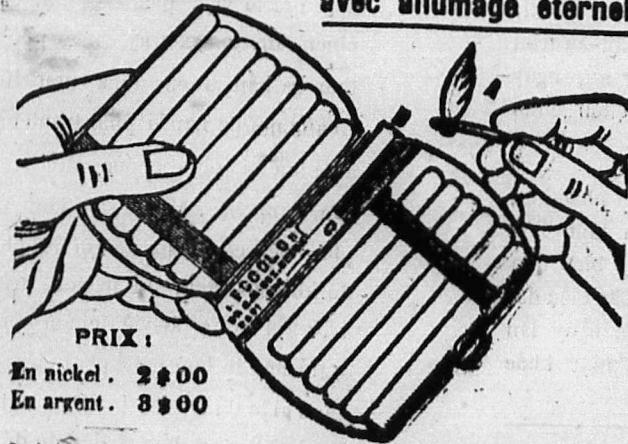
Tám ngày sau Thống-chế Cật-tô gởi hiệu lệnh này cho Bô-na-bạc : « Tổng-binh pháo-thủ sẽ bắn Tu-lông ba ngày trọn, ngày thứ tư ta bủa binh ba đạo hãm thành. » Bô-na-bạc coi tờ rồi giùng vai làm thinh.

(Sau tiếp)

Kj-Phượng kj.

ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle
Le Porte-Cigarettes

avec allumage éternel



PRIX :

En nickel . 2 \$ 00
En argent . 3 \$ 00

Seul dépositaire : **A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON**

AUCUN MÉCANISME

Pas besoin de réparations

Pas de ratés

dans l'allumage



MODE D'EMPLOI

Après avoir tiré dehors le bouchon A, on remplit de benzine le récipient B. Pour l'allumage, passer le bouchon A sur le briquet à fer soudé C.

SAIGON.—Imp. de l'OPINION

Le Gérant: Léon ISIDORE

Administrateurs:

Handwritten signature

NÔNG-CỔ MÍN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ TƯ NGÀY THỨ NĂM

GIA BAN NHỰT TRÌNH

Chủ nhân: CANAVAGGIO

ANNONCES

Một năm 6 \$ 00

Chủ Bút: LÊ-HOÀNG-MU'U

1ère et 2e Pages... le cent. 3 \$ 00

Sáu tháng 4 00

Đường PELLERIN, Số 140

Autres pages..... le cent. 1 50

Mỗi số 0 10

SAIGON

Mục lục

- 1 -- Giã lúa -- giã bạc.
- 2 -- Nông thương luận
- 3 -- Nông vụ
- 4 -- Phu thê ngụ luận.
- 5 -- Kim ngân tượng
- 6 -- Chúc ngôn

- 7 -- Ngoại-quốc tân văn.
- 8 -- Thời sự.
- 9 -- Đại-Lễ
- 10 -- Đáp từ
- 11 -- Thời hải
- 12 -- Cửu qui
- 13 -- Hà-Hương.

LỜI RAO :

Cấm rút thi-phủ, truyện tích trong chương trình N. C M. Đ. đem vào chỗ khác hoặc in ra làm nguyên bản.